

**DANH MỤC**  
**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI**  
**QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH, SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ**  
**TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU**

*(Kèm theo Quyết định số: 1270/QĐ-UBND ngày 25/6/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)*

**\* CÁCH THỨC THỰC HIỆN**

- **Cấp tỉnh:** Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trực tiếp đến Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Cà Mau thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau; hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích; hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ website <https://dichvucong.gov.vn> (nếu đủ điều kiện theo quy định).
- **Cấp xã:** Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp đến Ủy ban nhân dân cấp xã thông qua Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã; hoặc nộp qua Dịch vụ bưu chính công ích, nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ website <https://dichvucong.gov.vn> hoặc Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Cà Mau địa chỉ website <https://dichvucong.camau.gov.vn> (nếu đủ điều kiện theo quy định).
- **Thời gian tiếp nhận:** Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định), cụ thể như sau:
  - + Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút.
  - + Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

**I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH**

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC               | Tên thủ tục hành<br>chính                                                                | Thời hạn giải quyết                                              | Địa điểm<br>thực hiện                                                                                        | Phí, lệ phí       | Căn cứ pháp lý                                                                                                                | Ghi chú                                                      |
|----|--------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|
| 1  | 1.012756<br>.000.00.0<br>0.H12 | Đăng ký đất đai lần<br>đầu đối với trường<br>hợp được Nhà<br>nước giao đất để<br>quản lý | Không quá 17 ngày<br>làm việc kể từ ngày<br>nhận đủ hồ sơ hợp lệ | - Địa điểm tiếp<br>nhận và trả kết quả<br>trực tiếp: Trung<br>tâm Phục vụ hành<br>chính công tỉnh Cà<br>Mau. | Không quy<br>định | - Luật Đất đai số<br>31/2024/QH15 ngày<br>18/01/2024 được sửa<br>đổi bổ sung một số<br>điều bởi Luật số<br>43/2024/QH15, Luật | Các bộ<br>phận tạo<br>thành cơ<br>bản còn lại<br>của thủ tục |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm<br>thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Ghi chú                                                                          |
|----|------------------|---------------------------|---------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|
|    |                  |                           |                     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan, người có thẩm quyền quyết định:</li> <li>+ Văn phòng đăng ký đất đai đối với trường hợp giao đất để quản lý cho tổ chức.</li> <li>+ Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai đối với cộng đồng dân cư được giao đất để quản lý.</li> <li>- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</li> <li>- Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.</li> </ul> |             | <p>số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội.</p> <p>- Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai, đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p> <p>- Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ quy định về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.</p> | được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.012756” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC               | Tên thủ tục hành<br>chính                                                                        | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                         | Địa điểm<br>thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                    | Phí, lệ phí    | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                           | Ghi chú                                                                                                                           |
|----|--------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                |                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                          |                | - Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai.                                                                                                              |                                                                                                                                   |
| 2  | 1.012766<br>.000.00.0<br>0.H12 | Xóa đăng ký thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng | Không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 13 ngày làm việc. | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau.<br><br>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:<br><br>+ Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện đối với tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức | Không quy định | - Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội.<br><br>- Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai, đăng ký, cấp | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.012766” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm<br>thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Ghi chú |
|----|------------------|---------------------------|---------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|    |                  |                           |                     | <p>nước ngoài có chức năng ngoại giao, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài; tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài.</p> <p>+ Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện đối với cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài.</p> <p>- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p>- Cơ quan phối hợp (nếu có): Không</p> |             | <p>Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p> <p>- Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ quy định về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.</p> <p>- Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai.</p> |         |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC               | Tên thủ tục hành<br>chính                                                                                                                                                                                                       | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Địa điểm<br>thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Phí, lệ phí                                                                                          | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Ghi chú                                                                                                                           |
|----|--------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 3  | 1.012793<br>.000.00.0<br>0.H12 | Đăng ký biến động<br>đối với trường hợp<br>thành viên của hộ<br>gia đình hoặc cá<br>nhân đang sử dụng<br>đất thành lập<br>doanh nghiệp tư<br>nhân và sử dụng<br>đất vào hoạt động<br>sản xuất kinh<br>doanh của doanh<br>nghiệp | Không quá 08 ngày<br>làm việc kể từ ngày<br>nhận đủ hồ sơ hợp lệ.<br>Đối với các xã miền<br>núi, hải đảo, vùng<br>sâu, vùng xa, vùng có<br>điều kiện kinh tế - xã<br>hội khó khăn, vùng<br>có điều kiện kinh tế -<br>xã hội đặc biệt khó<br>khăn thì thời gian<br>thực hiện không quá<br>18 ngày làm việc. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau.</li> <li>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Văn phòng đăng ký đất đai.</li> <li>- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Văn phòng đăng ký đất đai.</li> <li>- Cơ quan phối hợp (nếu có): Không</li> </ul> | Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội.</li> <li>- Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai, đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</li> <li>- Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ quy định về việc thực hiện thủ</li> </ul> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.012793” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC               | Tên thủ tục hành<br>chính                                                                                                | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                      | Địa điểm<br>thực hiện                                                                                                                                                                       | Phí, lệ phí                                                                                          | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                           | Ghi chú                                                                                                    |
|----|--------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                |                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                             |                                                                                                      | tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia.<br>- Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai. |                                                                                                            |
| 4  | 1.012781<br>.000.00.0<br>0.H12 | Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với thửa đất có diện tích tăng thêm do thay đổi ranh giới so với Giấy chứng nhận đã cấp | - Không quá 10 ngày làm việc đối với trường hợp thửa đất gốc đã có Giấy chứng nhận, phần diện tích tăng thêm do nhận chuyển quyền sử dụng một phần thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận. | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau.<br><br>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng | Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí. | - Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội.<br>- Nghị định số                                                                                                   | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.012781” trên Cổng |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Địa điểm<br>thực hiện                                                                                                                                                                                                          | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Ghi chú                |
|----|------------------|---------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|
|    |                  |                           | <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 20 ngày làm việc.</p> <p>- Không quá 20 ngày làm việc đối với trường hợp thửa đất gốc đã có Giấy chứng nhận, phân diện tích tăng thêm phần diện tích đất chưa được cấp Giấy chứng nhận.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian</p> | <p>đăng ký đất đai.</p> <p>- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p>- Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan thuế.</p> |             | <p>101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai, đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p> <p>- Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ quy định về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.</p> <p>- Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm</p> | Dịch vụ công quốc gia. |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC               | Tên thủ tục hành<br>chính                                                                                                                                                                                                            | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Địa điểm<br>thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Phí, lệ phí                                                                                          | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Ghi chú                                                                                                                           |
|----|--------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                |                                                                                                                                                                                                                                      | thực hiện không quá 30 ngày làm việc.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                      | quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                   |
| 5  | 1.012782<br>.000.00.0<br>0.H12 | Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp cá nhân, hộ gia đình đã được cấp Giấy chứng nhận một phần diện tích vào loại đất ở trước ngày 01 tháng 7 năm 2004, phần diện tích còn lại của thửa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận | <p>- Không quá 20 ngày làm việc đối với trường hợp người sử dụng đất có nhu cầu xác định lại diện tích đất ở.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 30 ngày làm việc.</p> <p>- Không quá 15 ngày làm việc đối với trường hợp người sử dụng đất không có nhu cầu xác định lại</p> | <p>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau.</p> <p>- Cơ quan, người có thẩm quyền quyết định:</p> <p>+ Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai đối với trường hợp cá nhân không có nhu cầu xác định lại diện tích đất ở.</p> <p>+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã đối với trường hợp cá nhân có nhu cầu</p> | Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí. | <p>- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội.</p> <p>- Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai, đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.012782” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC               | Tên thủ tục hành<br>chính                                                        | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                       | Địa điểm<br>thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Phí, lệ phí                                                                      | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Ghi chú                                                   |
|----|--------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|
|    |                                |                                                                                  | <p>diện tích đất ở.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 25 ngày làm việc.</p> | <p>xác định lại diện tích đất ở.</p> <p>- Cơ quan, người trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.</p> <p>- Cơ quan phối hợp (nếu có): Cơ quan thuế.</p> |                                                                                  | <p>- Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ quy định về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.</p> <p>- Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai.</p> |                                                           |
| 6  | 1.012783<br>.000.00.0<br>0.H12 | Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất | - Không quá 05 ngày làm việc, tại các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó                                                                                                                     | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau.                                                                                                                                                                                                                | Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn | - Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật                                                                                                                                                                                                                                                                                | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Địa điểm<br>thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Phí, lệ phí         | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Ghi chú                                                                        |
|----|------------------|---------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|
|    |                  |                           | <p>khẩn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 10 ngày làm việc đối với các trường hợp sau:</p> <p>+ Người sử dụng đất có nhu cầu đổi Giấy chứng nhận đã cấp trước ngày 01 tháng 8 năm 2024 sang Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất.</p> <p>+ Giấy chứng nhận đã cấp bị ố, nhòe, rách, hư hỏng.</p> <p>+ Giấy chứng nhận đã cấp chung cho nhiều thửa đất mà thực hiện cấp riêng cho từng thửa đất theo nhu cầu của người sử dụng đất và trường hợp cấp đổi</p> | <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</p> <p>+ Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện đối với tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài; tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài.</p> <p>+ Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện đối với cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài.</p> | Luật phí và lệ phí. | <p>số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội.</p> <p>- Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai, đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p> <p>- Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ quy định về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.</p> | <p>nổi, tích hợp theo mã hồ sơ “1.012783” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.</p> |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Địa điểm<br>thực hiện                                                                                                                                                          | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                     | Ghi chú |
|----|------------------|---------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|    |                  |                           | <p>Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp có nhiều thửa đất cấp chung 01 Giấy chứng nhận mà có một hoặc một số thửa đất thuộc trường hợp thu hồi Giấy chứng nhận.</p> <p>+ Mục đích sử dụng đất ghi trên Giấy chứng nhận đã cấp theo quy định của pháp luật về đất đai tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận đã cấp khác với mục đích sử dụng đất theo phân loại đất quy định tại Điều 9 của Luật Đất đai và quy định tại Nghị định số 102/2024/NĐ-CP.</p> <p>+ Vị trí thửa đất trên Giấy chứng nhận đã</p> | <p>- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p>- Cơ quan phối hợp (nếu có): Cơ quan thuế.</p> |             | <p>- Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai.</p> |         |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Địa điểm<br>thực hiện | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|----|------------------|---------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------|----------------|---------|
|    |                  |                           | <p>cấp không chính xác so với vị trí thực tế sử dụng đất tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận đã cấp.</p> <p>+ Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất là tài sản chung của vợ và chồng mà Giấy chứng nhận đã cấp chỉ ghi họ, tên của vợ hoặc của chồng, nay có yêu cầu cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất để ghi cả họ, tên vợ và họ, tên chồng.</p> <p>+ Giấy chứng nhận đã cấp ghi tên hộ gia đình, nay các thành viên có chung quyền sử dụng đất của hộ gia đình đó có yêu cầu cấp đổi Giấy</p> |                       |             |                |         |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Địa điểm<br>thực hiện | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|----|------------------|---------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------|----------------|---------|
|    |                  |                           | <p>chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất để ghi đầy đủ tên thành viên có chung quyền sử dụng đất của hộ gia đình.</p> <p>- Không quá 10 ngày làm việc đối với trường hợp cấp đổi Giấy chứng nhận do thay đổi kích thước các cạnh, diện tích, số hiệu của thửa đất do đo đạc lập bản đồ địa chính, trích đo địa chính thửa đất mà ranh giới thửa đất không thay đổi.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian</p> |                       |             |                |         |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC               | Tên thủ tục hành<br>chính      | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                    | Địa điểm<br>thực hiện                                                                                                                                                                                                                                   | Phí, lệ phí                                                                                          | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                       | Ghi chú                                                                                                                           |
|----|--------------------------------|--------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                |                                | thực hiện không quá 10 ngày làm việc.<br>- Trường hợp cấp đổi đồng loạt cho nhiều người sử dụng đất do đo đạc lập bản đồ địa chính thì thời gian thực hiện theo dự án đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.                         |                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                   |
| 7  | 1.012784<br>.000.00.0<br>0.H12 | Tách thửa hoặc<br>hợp thửa đất | Không quá 12 ngày làm việc. Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 22 ngày làm việc. | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau.<br>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:<br>+ Văn phòng đăng ký đất đai đối với tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo trực thuộc, người gốc Việt Nam định cư | Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí. | - Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội.<br>- Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai, đăng ký, cấp | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.012784” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm<br>thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Ghi chú |
|----|------------------|---------------------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|    |                  |                           |                     | <p>ở nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài.</p> <p>+ Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai đối với cá nhân, cộng đồng dân cư.</p> <p>- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p>- Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.</p> |             | <p>Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p> <p>- Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ quy định về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.</p> <p>- Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai.</p> |         |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC               | Tên thủ tục hành<br>chính            | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Địa điểm<br>thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Phí, lệ phí                                                                                          | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Ghi chú                                                                                                                           |
|----|--------------------------------|--------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 8  | 1.012786<br>.000.00.0<br>0.H12 | Cấp lại Giấy chứng<br>nhận do bị mất | Không quá 10 ngày<br>làm việc kể từ ngày<br>nhận đủ hồ sơ hợp lệ.<br>Đối với các xã miền<br>núi, hải đảo, vùng<br>sâu, vùng xa, vùng có<br>điều kiện kinh tế - xã<br>hội khó khăn, vùng<br>có điều kiện kinh tế -<br>xã hội đặc biệt khó<br>khăn thì thời gian<br>thực hiện không quá<br>20 ngày làm việc. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau.</li> <li>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</li> <li>- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</li> <li>- Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã.</li> </ul> | Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội.</li> <li>- Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai, đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</li> <li>- Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ quy định về việc thực hiện thủ</li> </ul> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.012786” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC               | Tên thủ tục hành<br>chính         | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                              | Địa điểm<br>thực hiện                                                                                                                                            | Phí, lệ phí                                                                                          | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                           | Ghi chú                                                                                                    |
|----|--------------------------------|-----------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                |                                   |                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                  |                                                                                                      | tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia.<br>- Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai. |                                                                                                            |
| 9  | 1.012790<br>.000.00.0<br>0.H12 | Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp | Không quá 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau.<br>- Cơ quan, người có thẩm quyền quyết định:<br>+ Cơ quan có chức | Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí. | - Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội.<br>- Nghị định số                                                                                                   | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.012790” trên Cổng |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính | Thời hạn giải quyết                      | Địa điểm<br>thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Ghi chú                |
|----|------------------|---------------------------|------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|
|    |                  |                           | thực hiện không quá<br>18 ngày làm việc. | <p>năng quản lý đất đai cấp tỉnh đối với trường hợp đính chính Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu cho tổ chức sử dụng đất theo hình thức quy định tại Điều 119 và khoản 2 Điều 120 Luật Đất đai mà không thuộc trường hợp được miễn toàn bộ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất cho cả thời hạn thuê.</p> <p>+ Văn phòng đăng ký đất đai đối với trường hợp đính chính Giấy chứng nhận đã cấp khi thực hiện đăng ký biến động của tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực</p> |             | <p>101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai, đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p> <p>- Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ quy định về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.</p> <p>- Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm</p> | Dịch vụ công quốc gia. |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm<br>thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                        | Ghi chú |
|----|------------------|---------------------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|---------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|    |                  |                           |                     | <p>thuộc, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài; tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài.</p> <p>+ Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai đối với trường hợp đính chính Giấy chứng nhận đã cấp khi thực hiện đăng ký biến động cho cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài.</p> <p>- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan có chức năng</p> |             | quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai. |         |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC               | Tên thủ tục hành<br>chính                                                                                                                                                                                             | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Địa điểm<br>thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Phí, lệ phí                                                                                          | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Ghi chú                                                                                                                           |
|----|--------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                |                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | quản lý đất đai cấp<br>tỉnh, Văn phòng<br>đăng ký đất đai,<br>Chi nhánh Văn<br>phòng đăng ký đất<br>đai.                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                   |
| 10 | 1.012791<br>.000.00.0<br>0.H12 | Thu hồi Giấy<br>chứng nhận đã cấp<br>không đúng quy<br>định của pháp luật<br>đất đai do người sử<br>dụng đất, chủ sở<br>hữu tài sản gắn liền<br>với đất phát hiện<br>và cấp lại Giấy<br>chứng nhận sau khi<br>thu hồi | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời gian thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không quá 25 ngày làm việc.</li> <li>- Thời gian thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận sau thu hồi:</li> <li>+ Trường hợp thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu thì thời gian thực hiện đăng ký, cấp lại Giấy chứng nhận không quá 20 ngày làm việc.</li> </ul> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế -</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau.</li> <li>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</li> <li>+ Cơ quan quản lý đất đai cấp tỉnh đối với Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu cho tổ chức sử dụng đất theo hình thức quy định tại Điều 119 và khoản 2 Điều 120 Luật Đất đai mà không thuộc trường hợp được</li> </ul> | Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội.</li> <li>- Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai, đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất</li> </ul> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.012791” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Địa điểm<br>thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Ghi chú |
|----|------------------|---------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|    |                  |                           | <p>xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 30 ngày làm việc.</p> <p>+ Trường hợp thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp do đăng ký biến động thì thời gian thực hiện cấp lại Giấy chứng nhận theo quy định đối với từng trường hợp đăng ký biến động theo quy định tại Nghị định số 151/2025/NĐ-CP.</p> | <p>miễn toàn bộ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất cho cả thời hạn thuê.</p> <p>+ Văn phòng đăng ký đất đai đối với trường hợp Giấy chứng nhận đã cấp khi thực hiện đăng ký biến động cho tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài; tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài.</p> <p>+ Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai đối</p> |             | <p>đai.</p> <p>- Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ quy định về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.</p> <p>- Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai.</p> |         |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC               | Tên thủ tục hành<br>chính                                                         | Thời hạn giải quyết                                                                                | Địa điểm<br>thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Phí, lệ phí                                                            | Căn cứ pháp lý                                                                              | Ghi chú                                          |
|----|--------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|
|    |                                |                                                                                   |                                                                                                    | <p>với trường hợp Giấy chứng nhận đã cấp khi thực hiện đăng ký biến động cho cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài.</p> <p>- Cơ quan, người trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan quản lý đất đai cấp tỉnh, Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p>- Cơ quan phối hợp (nếu có): cơ quan thuế.</p> |                                                                        |                                                                                             |                                                  |
| 11 | 1.012785<br>.000.00.0<br>0.H12 | Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước | Không quá 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật | - Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính                                                                                                   | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                 | Địa điểm<br>thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Phí, lệ phí                   | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Ghi chú                                                                          |
|----|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|
|    |                  | ngày 01 tháng 8 năm 2024 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định | sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc. | Mau.<br>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.<br>- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.<br>- Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan thuế. | hướng dẫn Luật phí và lệ phí. | 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội.<br>- Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai, đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.<br>- Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ quy định về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công | được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.012785” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC               | Tên thủ tục hành<br>chính                                                                                                                                                                              | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                    | Địa điểm<br>thực hiện                                                                                                                                                                                                                                             | Phí, lệ phí                                                                                          | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                       | Ghi chú                                                                                                                           |
|----|--------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                |                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                      | quốc gia.<br>- Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai.                                                                                             |                                                                                                                                   |
| 12 | 1.012787<br>.000.00.0<br>0.H12 | Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng trong dự án bất động sản | Không quá 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc. | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau.<br>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.<br>- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Văn | Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí. | - Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội.<br>- Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai, đăng ký, cấp | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.012787” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm<br>thực hiện                                                                                             | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Ghi chú |
|----|------------------|---------------------------|---------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|    |                  |                           |                     | phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.<br><br>- Cơ quan phối hợp (nếu có): cơ quan thuế. |             | Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.<br>- Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ quy định về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.<br>- Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai. |         |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC               | Tên thủ tục hành<br>chính              | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Địa điểm<br>thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Phí, lệ phí                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Ghi chú                                                                                                                           |
|----|--------------------------------|----------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 13 | 1.012789<br>.000.00.0<br>0.H12 | Cung cấp thông<br>tin, dữ liệu đất đai | <p>- Thời hạn tiếp nhận, xử lý và thông báo: trong ngày làm việc, trường hợp từ chối cung cấp thông tin, dữ liệu thì phải nêu rõ lý do và trả lời cho tổ chức, cá nhân yêu cầu cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai biết trong 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu.</p> <p>- Thời hạn trả kết quả:</p> <p>+ Đối với thông tin, dữ liệu có sẵn trong cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai thì cung cấp ngay trong ngày làm việc. Trường hợp nhận được yêu cầu sau 15 giờ thì cung cấp vào ngày làm việc tiếp theo.</p> | <p>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau.</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p>- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p>- Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.</p> | <p>- Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí.</p> <p>- Phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai từ Hệ thống thông tin quốc gia về đất đai được thực hiện theo quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai từ Hệ thống thông tin quốc gia về đất đai do Bộ Tài chính ban</p> | <p>- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội.</p> <p>- Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai, đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p> <p>- Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ quy định về việc thực hiện thủ</p> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.012789” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Địa điểm<br>thực hiện | Phí, lệ phí                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Ghi chú |
|----|------------------|---------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|    |                  |                           | <p>+ Đối với thông tin, dữ liệu không có sẵn trong cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai thì chậm nhất là 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu hợp lệ cơ quan cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai phải thực hiện cung cấp thông tin, dữ liệu hoặc gửi thông báo về việc gia hạn thời gian cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai cho tổ chức, cá nhân yêu cầu cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai.</p> <p>Trường hợp cơ quan cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai cần thêm thời gian để xem xét, tìm kiếm, tập hợp, tổng hợp,</p> |                       | <p>hành.</p> <p>Trường hợp khai thác và sử dụng tài liệu đất đai chưa có trong Hệ thống thông tin quốc gia về đất đai thì phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai thực hiện theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí.</p> <p>- Giá cung cấp dịch vụ thông tin, dữ liệu đất đai từ Hệ thống thông tin quốc gia về đất đai được thực hiện theo quy định về giá sản phẩm, dịch vụ gia tăng sử dụng thông tin</p> | <p>tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia.</p> <p>- Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai.</p> |         |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Địa điểm<br>thực hiện | Phí, lệ phí                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|----|------------------|---------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|---------|
|    |                  |                           | <p>phân tích hoặc lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị có liên quan thì có thể gia hạn nhưng tối đa không quá 10 ngày làm việc.</p> <p>+ Trường hợp cơ quan cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai và tổ chức, cá nhân có thỏa thuận riêng về việc khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu đất đai thì thời gian cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai được xác định theo thỏa thuận.</p> |                       | <p>từ cơ sở dữ liệu, Hệ thống thông tin quốc gia về đất đai do Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành.</p> <p>- Việc miễn, giảm phí khi khai thác và sử dụng tài liệu đất đai từ Hệ thống thông tin quốc gia về đất đai được thực hiện theo quy định pháp luật về phí và lệ phí.</p> <p>Trường hợp phục vụ cho mục đích quốc phòng, an ninh, phòng, chống thiên tai thì được miễn,</p> |                |         |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm<br>thực hiện | Phí, lệ phí                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|----|------------------|---------------------------|---------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|---------|
|    |                  |                           |                     |                       | giảm theo quy định của pháp luật; miễn phí cho các bộ, ngành, địa phương khi kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai với các cơ sở dữ liệu quốc gia khác, cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành, địa phương để chia sẻ thông tin, dữ liệu đất đai phục vụ hoạt động của các cơ quan nhà nước và giải quyết thủ tục hành chính, đơn giản hóa thủ tục hành chính cho người dân, |                |         |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC               | Tên thủ tục hành<br>chính                        | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Địa điểm<br>thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Phí, lệ phí                                                                                                                   | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Ghi chú                                                                                                                           |
|----|--------------------------------|--------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                |                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | doanh nghiệp<br>theo quy định<br>của Chính phủ<br>về quản lý, kết<br>nối và chia sẻ<br>dữ liệu số của<br>cơ quan nhà<br>nước. |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                   |
| 14 | 1.012821<br>.000.00.0<br>0.H12 | Thẩm định, phê<br>duyet phương án<br>sử dụng đất | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời gian cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh gửi hồ sơ phương án sử dụng đất đến các sở, ban, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất để lấy ý kiến và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thành lập Hội đồng thẩm định không quá 05 ngày làm việc.</li> <li>- Thời gian các sở, ban, ngành có liên</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau.</li> <li>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</li> <li>- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh.</li> </ul> | Không quy<br>định                                                                                                             | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội.</li> <li>- Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.</li> </ul> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.012821” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Địa điểm<br>thực hiện                                                                              | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Ghi chú |
|----|------------------|---------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|    |                  |                           | <p>quan và Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất gửi ý kiến bằng văn bản đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh không quá 10 ngày.</p> <p>- Thời gian tổ chức họp Hội đồng để thẩm định không quá 05 ngày làm việc.</p> <p>- Thời gian trình phê duyệt không quá 05 ngày làm việc.</p> <p>- Thời gian thông báo cho công ty nông, lâm nghiệp để hoàn thiện hoàn thiện hồ sơ không quá 03 ngày làm việc.</p> <p>- Thời gian Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, phê duyệt phương án sử dụng đất không quá 05 ngày làm việc.</p> | - Cơ quan phối hợp (nếu có): Các sở, ban, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất. |             | <p>- Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ quy định về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.</p> <p>- Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai.</p> |         |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC               | Tên thủ tục hành<br>chính                                                            | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                              | Địa điểm<br>thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                    | Phí, lệ phí                                                                                          | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Ghi chú                                                                                                                           |
|----|--------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                |                                                                                      | Đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm không quá 10 ngày so với tổng thời gian thực hiện thủ tục này. |                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                   |
| 15 | 1.012805<br>.000.00.0<br>0.H12 | Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh | Không quá 50 ngày kể từ ngày thụ lý đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai. Đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn không quá 60 ngày.     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau.</li> <li>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</li> <li>- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ngành có liên quan.</li> </ul> | Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội.</li> <li>- Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ quy định về việc thực hiện thủ</li> </ul> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.012805” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính                                                                                                                                                                         | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                             | Địa điểm<br>thực hiện                                                                                                                                                       | Phí, lệ phí                                                                                          | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                           | Ghi chú                                                                                                    |
|----|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                  |                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                             |                                                                                                      | tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia.<br>- Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai. |                                                                                                            |
| 16 | 1.013823<br>.H12 | Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; | Không quá 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau.<br><br>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. | Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí. | - Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14 ngày 15/11/2017 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 16/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15.<br>- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi, bổ sung một số                                                                       | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.013823” trên Cổng |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính                                                                                                                                                                                       | Thời hạn giải quyết | Địa điểm<br>thực hiện                                                                                                                                                                                                               | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Ghi chú                |
|----|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|
|    |                  | trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng; gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất | 25 ngày.            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp tỉnh.</li> <li>- Cơ quan phối hợp: Văn phòng đăng ký đất đai, cơ quan thuế.</li> </ul> |             | <p>điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15.</p> <p>- Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Lâm nghiệp được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ.</p> <p>- Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.</p> <p>- Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ quy định về việc thực hiện thủ</p> | Dịch vụ công quốc gia. |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm<br>thực hiện | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Ghi chú |
|----|------------------|---------------------------|---------------------|-----------------------|-------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|    |                  |                           |                     |                       |             | <p>tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia.</p> <p>- Nghị định số 131/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.</p> <p>- Nghị định số 136/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp thẩm quyền trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường.</p> <p>- Nghị định số 151/2025/NĐ-CP</p> |         |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính                     | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                      | Địa điểm<br>thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Phí, lệ phí                                                                                          | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Ghi chú                                                                                                                           |
|----|------------------|-----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                  |                                               |                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                      | ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai.                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                   |
| 17 | 1.013825<br>.H12 | Chuyển hình thức<br>giao đất, cho thuê<br>đất | Không quá 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 25 ngày. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau.</li> <li>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</li> <li>- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp tỉnh.</li> <li>- Cơ quan phối</li> </ul> | Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội.</li> <li>- Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.</li> <li>- Nghị định số 118/2025/NĐ-CP</li> </ul> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.013825” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính                                                                                                                                     | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                          | Địa điểm<br>thực hiện                                                                                                                                  | Phí, lệ phí                                                                                                               | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Ghi chú                                                                                           |
|----|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                  |                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                              | hợp: Văn phòng<br>đăng ký đất đai, cơ<br>quan thuế.                                                                                                    |                                                                                                                           | ngày 09/6/2025 của<br>Chính phủ quy định<br>về việc thực hiện thủ<br>tục hành chính theo<br>cơ chế một cửa, một<br>cửa liên thông tại Bộ<br>phận Một cửa và<br>Công Dịch vụ công<br>quốc gia.<br>- Nghị định số<br>151/2025/NĐ-CP<br>ngày 12/6/2025 của<br>Chính phủ quy định<br>về phân định thẩm<br>quyền của chính<br>quyền địa phương 02<br>cấp, phân quyền,<br>phân cấp trong lĩnh<br>vực đất đai. |                                                                                                   |
| 18 | 1.013826<br>.H12 | Điều chỉnh quyết<br>định giao đất, cho<br>thuê đất, cho phép<br>chuyển mục đích<br>sử dụng đất do<br>thay đổi căn cứ<br>quyết định giao<br>đất, cho thuê đất, | - Trường hợp đề nghị<br>điều chỉnh quyết định<br>giao đất, cho thuê đất,<br>cho phép chuyển mục<br>đích sử dụng đất:<br>không quá 05 ngày kể<br>từ ngày nhận đủ hồ<br>sơ hợp lệ; đối với các | - Địa điểm tiếp<br>nhận và trả kết quả<br>trực tiếp: Trung<br>tâm Phục vụ hành<br>chính công tỉnh Cà<br>Mau.<br>- Cơ quan có thẩm<br>quyền quyết định: | Theo quy định<br>của Luật phí và<br>lệ phí và các<br>văn bản quy<br>phạm pháp luật<br>hướng dẫn<br>Luật phí và lệ<br>phí. | - Luật Đất đai số<br>31/2024/QH15 ngày<br>18/01/2024 được sửa<br>đổi bổ sung một số<br>điều bởi Luật số<br>43/2024/QH15, Luật<br>số 47/2024/QH15 và<br>Luật số                                                                                                                                                                                                                                          | Các bộ<br>phận tạo<br>thành cơ<br>bản còn lại<br>của thủ tục<br>được kết<br>nối, tích<br>hợp theo |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính                                                                          | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Địa điểm<br>thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                    | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Ghi chú                                                              |
|----|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|
|    |                  | cho phép chuyển<br>mục đích sử dụng<br>đất; điều chỉnh thời<br>hạn sử dụng đất<br>của dự án đầu tư | <p>xã miền núi, biên<br/>giới; đảo; vùng có<br/>điều kiện kinh tế - xã<br/>hội khó khăn; vùng<br/>có điều kiện kinh tế -<br/>xã hội đặc biệt khó<br/>khăn thì thời gian<br/>thực hiện không quá<br/>15 ngày.</p> <p>- Trường hợp đề nghị<br/>điều chỉnh thời hạn<br/>sử dụng đất của dự án<br/>đầu tư: không quá 15<br/>ngày kể từ ngày nhận<br/>đủ hồ sơ hợp lệ; đối<br/>với các xã miền núi,<br/>biên giới; đảo; vùng<br/>có điều kiện kinh tế -<br/>xã hội khó khăn;<br/>vùng có điều kiện<br/>kinh tế - xã hội đặc<br/>biệt khó khăn thì thời<br/>gian thực hiện không<br/>quá 25 ngày.</p> | <p>Chủ tịch Ủy ban<br/>nhân dân cấp tỉnh.</p> <p>- Cơ quan trực tiếp<br/>thực hiện thủ tục<br/>hành chính: Cơ<br/>quan chuyên môn<br/>về nông nghiệp và<br/>môi trường cấp<br/>tỉnh.</p> <p>- Cơ quan phối<br/>hợp: Văn phòng<br/>đăng ký đất đai, cơ<br/>quan thuế.</p> |             | <p>58/2024/QH15 của<br/>Quốc hội.</p> <p>- Nghị định số<br/>102/2024/NĐ-CP<br/>ngày 30/7/2024 của<br/>Chính phủ quy định<br/>chi tiết thi hành một<br/>số điều của Luật Đất<br/>đai.</p> <p>- Nghị định số<br/>118/2025/NĐ-CP<br/>ngày 09/6/2025 của<br/>Chính phủ quy định<br/>về việc thực hiện thủ<br/>tục hành chính theo<br/>cơ chế một cửa, một<br/>cửa liên thông tại Bộ<br/>phận Một cửa và<br/>Công Dịch vụ công<br/>quốc gia.</p> <p>- Nghị định số<br/>151/2025/NĐ-CP<br/>ngày 12/6/2025 của<br/>Chính phủ quy định<br/>về phân định thẩm<br/>quyền của chính<br/>quyền địa phương 02</p> | mã hồ sơ “<br>1.013826”<br>trên Cổng<br>Dịch vụ<br>công quốc<br>gia. |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                       | Địa điểm<br>thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Phí, lệ phí                                                                                          | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Ghi chú                                                                                                                           |
|----|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                      | cấp, phân quyền,<br>phân cấp trong lĩnh<br>vực đất đai.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                   |
| 19 | 1.013827<br>.H12 | Điều chỉnh quyết<br>định giao đất, cho<br>thuê đất, cho phép<br>chuyển mục đích<br>sử dụng đất do sai<br>sót về ranh giới, vị<br>trí, diện tích, mục<br>đích sử dụng giữa<br>bản đồ quy hoạch,<br>bản đồ địa chính,<br>quyết định giao<br>đất, cho thuê đất,<br>cho phép chuyển<br>mục đích sử dụng<br>đất và số liệu bản<br>giao đất trên thực<br>địa | Không quá 07 ngày<br>kể từ ngày nhận đủ<br>hồ sơ hợp lệ. Đối với<br>các xã miền núi, biên<br>giới; đảo; vùng có<br>điều kiện kinh tế - xã<br>hội khó khăn; vùng<br>có điều kiện kinh tế -<br>xã hội đặc biệt khó<br>khăn thì thời gian<br>thực hiện không quá<br>25 ngày. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau.</li> <li>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</li> <li>- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp tỉnh.</li> <li>- Cơ quan phối hợp: Văn phòng đăng ký đất đai, cơ quan thuế.</li> </ul> | Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội.</li> <li>- Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.</li> <li>- Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ quy định về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một</li> </ul> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.013827” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính                                                          | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                | Địa điểm<br>thực hiện                                                                                                                                                                                                                       | Phí, lệ phí                                                                                                               | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                       | Ghi chú                                                                                                                                                           |
|----|------------------|------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                  |                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                           | cửa liên thông tại Bộ<br>phận Một cửa và<br>Cổng Dịch vụ công<br>quốc gia.<br>- Nghị định số<br>151/2025/NĐ-CP<br>ngày 12/6/2025 của<br>Chính phủ quy định<br>về phân định thẩm<br>quyền của chính<br>quyền địa phương 02<br>cấp, phân quyền,<br>phân cấp trong lĩnh<br>vực đất đai. |                                                                                                                                                                   |
| 20 | 1.013828<br>.H12 | Giao đất, cho thuê<br>đất, giao khu vực<br>biển để thực hiện<br>hoạt động lấn biển | Không quá 15 ngày<br>làm việc kể từ ngày<br>nhận đủ hồ sơ hợp lệ.<br>Đối với các xã miền<br>núi, biên giới; đảo;<br>vùng có điều kiện<br>kinh tế - xã hội khó<br>khăn; vùng có điều<br>kiện kinh tế - xã hội<br>đặc biệt khó khăn thì<br>thời gian thực hiện<br>không quá 25 ngày. | - Địa điểm tiếp<br>nhận và trả kết quả<br>trực tiếp: Trung<br>tâm Phục vụ hành<br>chính công tỉnh Cà<br>Mau.<br>- Cơ quan có thẩm<br>quyền quyết định:<br>Chủ tịch Ủy ban<br>nhân dân cấp tỉnh.<br>- Cơ quan trực tiếp<br>thực hiện thủ tục | Theo quy định<br>của Luật phí và<br>lệ phí và các<br>văn bản quy<br>phạm pháp luật<br>hướng dẫn<br>Luật phí và lệ<br>phí. | - Luật Đất đai số<br>31/2024/QH15 ngày<br>18/01/2024 được sửa<br>đổi bổ sung một số<br>điều bởi Luật số<br>43/2024/QH15, Luật<br>số 47/2024/QH15 và<br>Luật số<br>58/2024/QH15 của<br>Quốc hội.<br>- Nghị định số<br>102/2024/NĐ-CP<br>ngày 30/7/2024 của                            | Các bộ<br>phận tạo<br>thành cơ<br>bản còn lại<br>của thủ tục<br>được kết<br>nối, tích<br>hợp theo<br>mã hồ sơ “<br>1.013828”<br>trên Cổng<br>Dịch vụ<br>công quốc |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm<br>thực hiện                                                                                                                                    | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Ghi chú |
|----|------------------|---------------------------|---------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|    |                  |                           |                     | <p>hành chính: Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp tỉnh.</p> <p>- Cơ quan phối hợp (nếu có): Văn phòng đăng ký đất đai; cơ quan thuế</p> |             | <p>Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.</p> <p>- Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ quy định về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.</p> <p>- Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai.</p> | gia.    |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Địa điểm<br>thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Phí, lệ phí                                                                                          | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Ghi chú                                                                                                                           |
|----|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 21 | 1.013831<br>.H12 | Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp mà không theo phương án dồn điền, đổi thửa; chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng; bán hoặc tặng cho hoặc để | - Không quá 08 ngày làm việc đối với thủ tục chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp mà không theo phương án dồn điền, đổi thửa hoặc trường hợp chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; bán, thừa kế, tặng cho hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất được Nhà nước cho thuê đất thu tiền thuê đất hằng năm.<br><br>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau.<br><br>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:<br><br>+ Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện đổi với tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài.<br><br>+ Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi | Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí. | - Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội.<br><br>- Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai, đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.<br><br>- Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ quy định | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.013831” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính                                                                                      | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Địa điểm<br>thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Phí, lệ phí    | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Ghi chú         |
|----|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    |                  | thừa kế hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm | điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc.<br><br>- Không quá 04 ngày làm việc đối với thủ tục cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng.<br><br>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 14 ngày làm việc. | nhánh Văn phòng đăng ký đất đai đối với cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài.<br><br>- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.<br><br>- Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan thuế. |                | về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.<br><br>- Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai. |                 |
| 22 | 1.013833<br>.H12 | Đăng ký biến động đối với trường hợp                                                                           | - Không quá 04 ngày làm việc đối với thủ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả                                                                                                                                                                                                                                                                                | Không quy định | - Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày                                                                                                                                                                                                                                                                                | Các bộ phận tạo |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Địa điểm<br>thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Ghi chú                                                                                                           |
|----|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                  | đổi tên hoặc thay đổi thông tin về người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thay đổi số hiệu hoặc địa chỉ của thửa đất; thay đổi hạn chế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc có thay đổi quyền đối với thửa đất liền kề; giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên | tục đổi tên hoặc thay đổi thông tin về người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thay đổi số hiệu hoặc địa chỉ của thửa đất.<br>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 14 ngày làm việc.<br>- Không quá 05 ngày làm việc đối với thủ tục thay đổi hạn chế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc có thay đổi quyền đối với thửa đất liền kề.<br>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng | trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau.<br><br>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:<br>+ Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện đối với tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài.<br>+ Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai đối với cá nhân, cộng |             | 18/01/2024 được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội.<br>- Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai, đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.<br>- Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ quy định về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một | thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.013833” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính                                                   | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Địa điểm<br>thực hiện                                                                                                                                                                                                                      | Phí, lệ phí                                             | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                              | Ghi chú                  |
|----|------------------|-----------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
|    |                  |                                                                             | <p>sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 15 ngày làm việc.</p> <p>- Không quá 10 ngày làm việc đối với thủ tục giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 20 ngày làm việc.</p> | <p>đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài.</p> <p>- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p>- Cơ quan phối hợp (nếu có): cơ quan thuế</p> |                                                         | <p>cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.</p> <p>- Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai.</p> |                          |
| 23 | 1.013977<br>.H12 | Đăng ký biến động thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền | - Thời gian giải quyết thủ tục thay đổi quyền sử dụng đất,                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành                                                                                                                                                                      | Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy | - Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi bổ sung một số                                                                                                                                                                                  | Các bộ phận tạo thành cơ |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Địa điểm<br>thực hiện                                                                                                                                                                                                              | Phí, lệ phí                                  | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Ghi chú                                                                                                  |
|----|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                  | với đất do chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức hoặc chuyển đổi mô hình tổ chức, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp; điều chỉnh quy hoạch xây dựng chi tiết; cấp Giấy chứng nhận cho từng thửa đất theo quy hoạch xây dựng chi tiết cho chủ đầu tư dự án có nhu cầu | quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi mô hình tổ chức, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp là không quá 08 ngày làm việc.<br><br>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc.<br><br>- Thời gian giải quyết thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy hoạch xây dựng chi | chính công tỉnh Cà Mau.<br><br>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Văn phòng đăng ký đất đai<br><br>- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Văn phòng đăng ký đất đai.<br><br>- Cơ quan phối hợp (nếu có): Cơ quan thuế. | phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí. | điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội.<br>- Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai, đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.<br>- Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ quy định về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và | bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.013977” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính                                                                                                                                                                                                                                                      | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Địa điểm<br>thực hiện                                                                                                                                                                                                                           | Phí, lệ phí                                                                                                               | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                            | Ghi chú                                                                                                                                              |
|----|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                | tiết hoặc điều chỉnh<br>quy hoạch xây dựng<br>chi tiết là không quá<br>05 ngày làm việc.<br><br>Đối với các xã miền<br>núi, hải đảo, vùng<br>sâu, vùng xa, vùng có<br>điều kiện kinh tế - xã<br>hội khó khăn, vùng<br>có điều kiện kinh tế -<br>xã hội đặc biệt khó<br>khăn thì thời gian<br>thực hiện không quá<br>15 ngày làm việc. |                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                           | Công Dịch vụ công<br>quốc gia.<br>- Nghị định số<br>151/2025/NĐ-CP<br>ngày 12/6/2025 của<br>Chính phủ quy định<br>về phân định thẩm<br>quyền của chính<br>quyền địa phương 02<br>cấp, phân quyền,<br>phân cấp trong lĩnh<br>vực đất đai.                  |                                                                                                                                                      |
| 24 | 1.013980<br>.H12 | Đăng ký biến động<br>đối với trường hợp<br>thay đổi quyền sử<br>dụng đất, quyền sở<br>hữu tài sản gắn liền<br>với đất theo thỏa<br>thuận của các<br>thành viên hộ gia<br>đình hoặc của vợ<br>và chồng; quyền sử<br>dụng đất xây dựng<br>công trình trên mặt<br>đất phục vụ cho | - Không quá 08 ngày<br>làm việc đối với thủ<br>tục đăng ký biến<br>động đối với trường<br>hợp thay đổi quyền<br>sử dụng đất, quyền sở<br>hữu tài sản gắn liền<br>với đất do sự thỏa<br>thuận của các thành<br>viên hộ gia đình hoặc<br>của vợ và chồng; thủ<br>tục đăng ký biến                                                       | - Địa điểm tiếp<br>nhận và trả kết quả<br>trực tiếp: Trung<br>tâm Phục vụ hành<br>chính công tỉnh Cà<br>Mau.<br><br>- Cơ quan có thẩm<br>quyền quyết định:<br><br>+ Văn phòng đăng<br>ký đất đai thực<br>hiện đối với tổ<br>chức trong nước, tổ | Theo quy định<br>của Luật phí và<br>lệ phí và các<br>văn bản quy<br>phạm pháp luật<br>hướng dẫn<br>Luật phí và lệ<br>phí. | - Luật Đất đai số<br>31/2024/QH15 ngày<br>18/01/2024 được sửa<br>đổi bổ sung một số<br>điều bởi Luật số<br>43/2024/QH15, Luật<br>số 47/2024/QH15 và<br>Luật số<br>58/2024/QH15 của<br>Quốc hội.<br>- Nghị định số<br>101/2024/NĐ-CP<br>ngày 29/7/2024 của | Các bộ<br>phận tạo<br>thành cơ<br>bản còn lại<br>của thủ tục<br>được kết<br>nối, tích<br>hợp theo<br>mã hồ sơ “<br>1.013980”<br>trên Cổng<br>Dịch vụ |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Địa điểm<br>thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Ghi chú        |
|----|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|
|    |                  | việc vận hành, khai thác sử dụng công trình ngầm, quyền sở hữu công trình ngầm; bán tài sản, điều chuyển, chuyển nhượng quyền sử dụng đất là tài sản công theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo kết quả giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai hoặc bản án, quyết định của Tòa án, quyết định thi hành án của cơ quan thi hành án đã được thi hành; quyết định hoặc phán quyết của | động đối với trường hợp nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo kết quả hòa giải thành về tranh chấp đất đai, khiếu nại, tố cáo về đất đai hoặc bản án, quyết định của Tòa án, quyết định thi hành án của cơ quan thi hành án đã được thi hành; quyết định hoặc phán quyết của Trọng tài thương mại Việt Nam về giải quyết tranh chấp giữa các bên phát sinh từ hoạt động thương mại liên quan đến đất đai; thủ tục đăng ký biến động đối với trường hợp nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do xử lý tài | chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài.<br><br>+ Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai đối với cá nhân, cộng đồng dân cư.<br><br>- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.<br><br>- Cơ quan phối hợp (nếu có): cơ quan thuế. |             | Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai, đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.<br>- Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ quy định về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.<br>- Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 | công quốc gia. |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Địa điểm<br>thực hiện | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                    | Ghi chú |
|----|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------|---------------------------------------------------|---------|
|    |                  | Trọng tài thương mại Việt Nam về giải quyết tranh chấp giữa các bên phát sinh từ hoạt động thương mại liên quan đến đất đai; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã được đăng ký, bao gồm cả xử lý khoản nợ có nguồn gốc từ khoản nợ xấu của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài | <p>sản thế chấp.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc.</p> <p>- Không quá 10 ngày làm việc đối với trường hợp thay đổi về quyền sử dụng đất xây dựng công trình trên mặt đất phục vụ cho việc vận hành, khai thác sử dụng công trình ngầm, quyền sở hữu công trình ngầm; bán tài sản, điều chuyển, chuyển nhượng quyền sử dụng đất là tài sản công theo quy</p> |                       |             | cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai. |         |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính                                                | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                           | Địa điểm<br>thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                         | Phí, lệ phí                                                                                          | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Ghi chú                                                                                                                      |
|----|------------------|--------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                  |                                                                          | <p>định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 20 ngày làm việc.</p> |                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                              |
| 25 | 1.013988<br>.H12 | Xóa ghi nợ tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ trên Giấy chứng nhận đã cấp | <p>Thực hiện trong ngày làm việc nhận được đủ hồ sơ xóa nợ; nếu thời điểm nhận đủ hồ sơ, sau 15 giờ cùng ngày thì có thể giải quyết việc xóa nợ trong ngày làm việc tiếp theo.</p>                                                                                            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau.</li> <li>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</li> <li>- Cơ quan trực tiếp</li> </ul> | Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội.</li> <li>- Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định</li> </ul> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.013988” trên Cổng Dịch vụ công quốc |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm<br>thực hiện                                                                                                                               | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Ghi chú |
|----|------------------|---------------------------|---------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|    |                  |                           |                     | <p>thực hiện thủ tục hành chính: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p>- Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.</p> |             | <p>về điều tra cơ bản đất đai, đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p> <p>- Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ quy định về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.</p> <p>- Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền,</p> | gia.    |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính                                                                        | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                    | Địa điểm<br>thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Phí, lệ phí                                                                                          | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Ghi chú                                                                                                                           |
|----|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                  |                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                      | phân cấp trong lĩnh vực đất đai.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                   |
| 26 | 1.013992<br>.H12 | Đăng ký biến động chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền | Không quá 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 17 ngày làm việc. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau.</li> <li>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</li> <li>+ Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện đối với tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài.</li> <li>+ Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi</li> </ul> | Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội.</li> <li>- Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai, đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</li> <li>- Nghị định số</li> </ul> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ "1.013992" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính                                                                                                  | Thời hạn giải quyết                                                                                                                             | Địa điểm<br>thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Phí, lệ phí                                                                                     | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Ghi chú                                                             |
|----|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|
|    |                  |                                                                                                                            |                                                                                                                                                 | <p>nhánh Văn phòng đăng ký đất đai đối với cá nhân, người Việt Nam định cư ở nước ngoài là công dân Việt Nam, cộng đồng dân cư.</p> <p>- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p>- Cơ quan phối hợp (nếu có): cơ quan thuế.</p> |                                                                                                 | <p>118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ quy định về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.</p> <p>- Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai.</p> |                                                                     |
| 27 | 1.013993<br>.H12 | Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất không đúng mục đích đã được Nhà nước | Không quá 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã | <p>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau.</p> <p>- Cơ quan có thẩm</p>                                                                                                                                                                                      | Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ | - Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và                                                                                                                                                                                                                                              | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính                                           | Thời hạn giải quyết                                                                                                                   | Địa điểm<br>thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Ghi chú                                                                          |
|----|------------------|---------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|
|    |                  | công nhận quyền<br>sử dụng đất trước<br>ngày 01 tháng 7<br>năm 2014 | hội khó khăn, vùng<br>có điều kiện kinh tế -<br>xã hội đặc biệt khó<br>khăn thì thời gian<br>thực hiện không quá<br>22 ngày làm việc. | quyền quyết định:<br>Văn phòng đăng<br>ký đất đai hoặc Chi<br>nhánh Văn phòng<br>đăng ký đất đai<br><br>- Cơ quan trực tiếp<br>thực hiện thủ tục<br>hành chính: Văn<br>phòng đăng ký đất<br>đai hoặc Chi nhánh<br>Văn phòng đăng<br>ký đất đai.<br><br>- Cơ quan phối hợp<br>(nếu có): Cơ quan<br>thuế. | phí.        | Luật số<br>58/2024/QH15 của<br>Quốc hội.<br>- Nghị định số<br>101/2024/NĐ-CP<br>ngày 29/7/2024 của<br>Chính phủ quy định<br>về điều tra cơ bản đất<br>đai, đăng ký, cấp<br>Giấy chứng nhận<br>quyền sử dụng đất,<br>quyền sở hữu tài sản<br>gắn liền với đất và Hệ<br>thống thông tin đất<br>đai.<br>- Nghị định số<br>118/2025/NĐ-CP<br>ngày 09/6/2025 của<br>Chính phủ quy định<br>về việc thực hiện thủ<br>tục hành chính theo<br>cơ chế một cửa, một<br>cửa liên thông tại Bộ<br>phận Một cửa và<br>Công Dịch vụ công<br>quốc gia.<br>- Nghị định số | hợp theo<br>mã hồ sơ “<br>1.013993”<br>trên Cổng<br>Dịch vụ<br>công quốc<br>gia. |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính                                                                             | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Địa điểm<br>thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Phí, lệ phí                                                                                                               | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Ghi chú                                                                                                                                                                   |
|----|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                  |                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                           | 151/2025/NĐ-CP<br>ngày 12/6/2025 của<br>Chính phủ quy định<br>về phân định thẩm<br>quyền của chính<br>quyền địa phương 02<br>cấp, phân quyền,<br>phân cấp trong lĩnh<br>vực đất đai.                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                           |
| 28 | 1.013994<br>.H12 | Đăng ký, cấp Giấy<br>chứng nhận đối với<br>trường hợp chuyển<br>nhượng dự án đầu<br>tư có sử dụng đất | <p>- Đối với trường hợp<br/>đất để thực hiện dự<br/>án chưa được cấp<br/>Giấy chứng nhận thì<br/>thời gian giải quyết<br/>không quá 20 ngày<br/>làm việc.</p> <p>Đối với các xã miền<br/>núi, hải đảo, vùng<br/>sâu, vùng xa, vùng có<br/>điều kiện kinh tế - xã<br/>hội khó khăn, vùng<br/>có điều kiện kinh tế -<br/>xã hội đặc biệt khó<br/>khăn thì thời gian<br/>thực hiện không quá<br/>30 ngày làm việc.</p> | <p>- Địa điểm tiếp<br/>nhận và trả kết quả<br/>trực tiếp: Trung<br/>tâm Phục vụ hành<br/>chính công tỉnh Cà<br/>Mau.</p> <p>- Cơ quan có thẩm<br/>quyền quyết định:<br/>+ Văn phòng đăng<br/>ký đất đai đối với<br/>trường hợp đất để<br/>thực hiện dự án đã<br/>được cấp Giấy<br/>chứng nhận.<br/>+ Cơ quan có chức<br/>năng quản lý đất<br/>đai cấp tỉnh đối với</p> | Theo quy định<br>của Luật phí và<br>lệ phí và các<br>văn bản quy<br>phạm pháp luật<br>hướng dẫn<br>Luật phí và lệ<br>phí. | <p>- Luật Đất đai số<br/>31/2024/QH15 ngày<br/>18/01/2024 được sửa<br/>đổi bổ sung một số<br/>điều bởi Luật số<br/>43/2024/QH15, Luật<br/>số 47/2024/QH15 và<br/>Luật số<br/>58/2024/QH15 của<br/>Quốc hội.</p> <p>- Nghị định số<br/>101/2024/NĐ-CP<br/>ngày 29/7/2024 của<br/>Chính phủ quy định<br/>về điều tra cơ bản đất<br/>đai, đăng ký, cấp<br/>Giấy chứng nhận<br/>quyền sử dụng đất,</p> | Các bộ<br>phận tạo<br>thành cơ<br>bản còn lại<br>của thủ tục<br>được kết<br>nối, tích<br>hợp theo<br>mã hồ sơ “<br>1.013994”<br>trên Cổng<br>Dịch vụ<br>công quốc<br>gia. |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính      | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Địa điểm<br>thực hiện                                                                                                                                                                                                                                        | Phí, lệ phí    | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Ghi chú         |
|----|------------------|--------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    |                  |                                | <p>- Đối với trường hợp đất để thực hiện dự án đã được cấp Giấy chứng nhận thì thời gian giải quyết không quá 08 ngày làm việc.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc.</p> | <p>trường hợp đất để thực hiện dự án chưa được cấp Giấy chứng nhận.</p> <p>- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Văn phòng đăng ký đất đai, Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh.</p> <p>- Cơ quan phối hợp (nếu có): cơ quan thuế.</p> |                | <p>quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p> <p>- Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ quy định về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.</p> <p>- Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai.</p> |                 |
| 29 | 1.013945<br>.H12 | Tổ chức kinh tế<br>nhận chuyển | - Thời gian Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả                                                                                                                                                                                                                          | Không quy định | - Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Các bộ phận tạo |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính                                                                     | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Địa điểm<br>thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                    | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Ghi chú                                                                                                                  |
|----|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                  | nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư | <p>tỉnh giao cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện thẩm định không quá 03 ngày làm việc.</p> <p>- Thời gian Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức thẩm định và có văn bản thẩm định không quá 15 ngày.</p> <p>- Thời gian Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận tổ chức kinh tế được nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng</p> | <p>trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau.</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</p> <p>- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh.</p> <p>- Cơ quan phối hợp: không.</p> |             | <p>18/01/2024 được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội.</p> <p>- Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.</p> <p>- Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ quy định về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.</p> <p>- Nghị định số</p> | <p>thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.013945” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.</p> |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính                                                          | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Địa điểm<br>thực hiện                                                                                                                                           | Phí, lệ phí          | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                    | Ghi chú                                                                                 |
|----|------------------|------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                  |                                                                                    | <p>quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư không quá 05 ngày làm việc.</p> <p>Đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm không quá 10 ngày so với tổng thời gian thực hiện thủ tục này.</p> |                                                                                                                                                                 |                      | 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai.      |                                                                                         |
| 30 | 1.013946<br>.H12 | Sử dụng đất kết hợp đa mục đích, gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp đa mục đích | <p>- Thời gian thực hiện việc thẩm định, phê duyệt phương án sử dụng đất kết hợp không quá 15 ngày. Đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó</p>                                                                                                                                                | <p>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau.</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban</p> | Không<br>định<br>quy | <p>- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của</p> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “ |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Địa điểm<br>thực hiện                                                                                                                                                                    | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Ghi chú                                                |
|----|------------------|---------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|
|    |                  |                           | <p>khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 25 ngày.</p> <p>- Thời gian gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp là không quá 07 ngày làm việc. Đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 17 ngày làm việc.</p> | <p>nhân dân cấp tỉnh.</p> <p>- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh.</p> <p>- Cơ quan phối hợp: các sở, ngành có liên quan.</p> |             | <p>Quốc hội.</p> <p>- Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.</p> <p>- Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ quy định về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.</p> <p>- Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền,</p> | 1.013946”<br>trên Cổng<br>Dịch vụ<br>công quốc<br>gia. |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính                                                                                                                                                                                                                                                         | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Địa điểm<br>thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Phí, lệ phí                                                                                          | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Ghi chú                                                                                                                           |
|----|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                      | phân cấp trong lĩnh vực đất đai.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                   |
| 31 | 1.013995<br>.H12 | Đăng ký tài sản gắn liền với thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận hoặc đăng ký thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, gia hạn thời hạn sở hữu nhà ở của tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài theo quy định của pháp luật về nhà ở nội dung đã đăng ký | <p>- Không quá 08 ngày làm việc đối với trường hợp đăng ký quyền sở hữu tài sản gắn liền với thửa đất đã cấp Giấy chứng nhận, gia hạn thời hạn sở hữu nhà ở của tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc.</p> <p>- Không quá 05 ngày làm việc đối với trường hợp đăng ký thay đổi về tài sản</p> | <p>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau.</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</p> <p>+ Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện đối với tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài; tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài.</p> <p>+ Văn phòng đăng</p> | Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí. | <p>- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội.</p> <p>- Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai, đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p> <p>- Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của</p> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.013995” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính                 | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                   | Địa điểm<br>thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Phí, lệ phí                                                                                          | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Ghi chú                                                                      |
|----|------------------|-------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|
|    |                  |                                           | <p>gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 15 ngày làm việc.</p> | <p>ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện đối với cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài.</p> <p>- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p>- Cơ quan phối hợp (nếu có): Cơ quan thuế.</p> |                                                                                                      | <p>Chính phủ quy định về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.</p> <p>- Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai.</p> |                                                                              |
| 32 | 1.013947<br>.H12 | Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp | <p>Không quá 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>Đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều</p>                                                                                          | <p>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau.</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</p>                                                                                                                                                                                 | Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí. | <p>- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số</p>                                                                                                                                                                                             | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                             | Địa điểm<br>thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                        | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Ghi chú                                                              |
|----|------------------|---------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|
|    |                  |                           | kiện kinh tế - xã hội<br>đặc biệt khó khăn thì<br>thời gian thực hiện<br>được tăng thêm<br>không quá 10 ngày so<br>với tổng thời gian<br>thực hiện thủ tục này. | Văn phòng đăng<br>ký đất đai hoặc Chi<br>nhánh Văn phòng<br>đăng ký đất đai.<br><br>- Cơ quan trực tiếp<br>thực hiện thủ tục<br>hành chính: Văn<br>phòng đăng ký đất<br>đai hoặc Chi nhánh<br>Văn phòng đăng<br>ký đất đai.<br><br>- Cơ quan phối<br>hợp: không quy<br>định. |             | 58/2024/QH15 của<br>Quốc hội.<br>- Nghị định số<br>102/2024/NĐ-CP<br>ngày 30/7/2024 của<br>Chính phủ quy định<br>chi tiết thi hành một<br>số điều của Luật Đất<br>đai.<br>- Nghị định số<br>118/2025/NĐ-CP<br>ngày 09/6/2025 của<br>Chính phủ quy định<br>về việc thực hiện thủ<br>tục hành chính theo<br>cơ chế một cửa, một<br>cửa liên thông tại Bộ<br>phận Một cửa và<br>Công Dịch vụ công<br>quốc gia.<br>- Nghị định số<br>151/2025/NĐ-CP<br>ngày 12/6/2025 của<br>Chính phủ quy định<br>về phân định thẩm<br>quyền của chính<br>quyền địa phương 02 | mã hồ sơ “<br>1.013947”<br>trên Cổng<br>Dịch vụ<br>công quốc<br>gia. |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm<br>thực hiện | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                          | Ghi chú |
|----|------------------|---------------------------|---------------------|-----------------------|-------------|---------------------------------------------------------|---------|
|    |                  |                           |                     |                       |             | cấp, phân quyền,<br>phân cấp trong lĩnh<br>vực đất đai. |         |

## II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC               | Tên thủ tục hành<br>chính                                                                                                          | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Địa điểm thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Phí, lệ phí<br>(nếu có)                                                                              | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Ghi chú                                                                                                                          |
|----|--------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | 1.012817<br>.000.00.0<br>0.H12 | Xác định lại diện<br>tích đất ở của hộ<br>gia đình, cá nhân<br>đã được cấp Giấy<br>chứng nhận trước<br>ngày 01 tháng 7<br>năm 2004 | Không quá 20 ngày<br>làm việc kể từ ngày<br>nhận đủ hồ sơ hợp lệ.<br>Đối với các xã miền<br>núi, hải đảo, vùng<br>sâu, vùng xa, vùng có<br>điều kiện kinh tế - xã<br>hội khó khăn, vùng<br>có điều kiện kinh tế -<br>xã hội đặc biệt khó<br>khăn thì thời gian<br>thực hiện không quá<br>30 ngày làm việc. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.</li> <li>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.</li> <li>- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</li> <li>- Cơ quan phối hợp</li> </ul> | Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội.</li> <li>- Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai,</li> </ul> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.012817” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí<br>(nếu có) | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Ghi chú |
|----|------------------|---------------------------|---------------------|--------------------|-------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|    |                  |                           |                     | (nếu có): Không.   |                         | <p>đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p> <p>- Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ quy định về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.</p> <p>- Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy</p> |         |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC               | Tên thủ tục hành<br>chính                                  | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Địa điểm thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Phí, lệ phí<br>(nếu có)                                                                                                   | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Ghi chú                                                                                                                                                        |
|----|--------------------------------|------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                |                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                           | định về phân<br>định thẩm quyền<br>của chính quyền<br>địa phương 02<br>cấp, phân quyền,<br>phân cấp trong<br>lĩnh vực đất đai.                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                |
| 2  | 1.012796<br>.000.00.0<br>0.H12 | Đính chính Giấy<br>chứng nhận đã cấp<br>lần đầu có sai sót | Không quá 08 ngày<br>làm việc kể từ ngày<br>nhận đủ hồ sơ hợp lệ.<br>Đối với các xã miền<br>núi, hải đảo, vùng<br>sâu, vùng xa, vùng có<br>điều kiện kinh tế - xã<br>hội khó khăn, vùng<br>có điều kiện kinh tế -<br>xã hội đặc biệt khó<br>khăn thì thời gian<br>thực hiện không quá<br>18 ngày làm việc. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận<br/>và trả kết quả trực<br/>tiếp: Trung tâm Phục<br/>vụ hành chính công<br/>cấp xã.</li> <li>- Cơ quan có thẩm<br/>quyền quyết định:<br/>Chủ tịch Ủy ban nhân<br/>dân cấp xã.</li> <li>- Cơ quan trực tiếp<br/>thực hiện thủ tục<br/>hành chính: Ủy ban<br/>nhân dân cấp xã, cơ<br/>quan có chức năng<br/>quản lý đất đai cấp<br/>xã, Văn phòng đăng<br/>ký đất đai, Chi nhánh<br/>Văn phòng đăng ký<br/>đất đai.</li> <li>- Cơ quan phối hợp</li> </ul> | Theo quy định<br>của Luật phí và<br>lệ phí và các<br>văn bản quy<br>phạm pháp luật<br>hướng dẫn<br>Luật phí và lệ<br>phí. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Đất đai số<br/>31/2024/QH15<br/>ngày 18/01/2024<br/>được sửa đổi bổ<br/>sung một số điều<br/>bởi Luật số<br/>43/2024/QH15,<br/>Luật số<br/>47/2024/QH15<br/>và Luật số<br/>58/2024/QH15<br/>của Quốc hội.</li> <li>- Nghị định số<br/>101/2024/NĐ-<br/>CP ngày<br/>29/7/2024 của<br/>Chính phủ quy<br/>định về điều tra<br/>cơ bản đất đai,<br/>đăng ký, cấp</li> </ul> | Các bộ phận<br>tạo thành cơ<br>bản còn lại của<br>thủ tục được<br>kết nối, tích<br>hợp theo mã<br>hồ sơ<br>“1.012796”<br>trên Cổng<br>Dịch vụ công<br>quốc gia |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí<br>(nếu có) | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Ghi chú |
|----|------------------|---------------------------|---------------------|--------------------|-------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|    |                  |                           |                     | (nếu có): Không.   |                         | <p>Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p> <p>- Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ quy định về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.</p> <p>- Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân</p> |         |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC               | Tên thủ tục hành<br>chính                                                                                                                                                               | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Địa điểm thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Phí, lệ phí<br>(nếu có)                                                                              | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Ghi chú                                                                                                                          |
|----|--------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                |                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                      | định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai.                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                  |
| 3  | 1.012791<br>.000.00.0<br>0.H12 | Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện và cấp lại Giấy chứng nhận sau khi thu hồi | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời gian thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không quá 25 ngày làm việc.</li> <li>- Thời gian thực hiện đăng ký, cấp lại Giấy chứng nhận sau thu hồi không quá 20 ngày làm việc (trong đó đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu là không quá 17 ngày làm việc; cấp Giấy chứng nhận là không quá 03 ngày làm việc) đối với trường hợp thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.</li> <li>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.</li> <li>- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã, Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</li> <li>- Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.</li> </ul> | Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội.</li> <li>- Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai, đăng ký, cấp Giấy chứng</li> </ul> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.012791” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí<br>(nếu có) | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Ghi chú |
|----|------------------|---------------------------|---------------------|--------------------|-------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|    |                  |                           |                     |                    |                         | <p>nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p> <p>- Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ quy định về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.</p> <p>- Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền</p> |         |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC               | Tên thủ tục hành<br>chính                                                                                                                                        | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Địa điểm thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Phí, lệ phí<br>(nếu có)                                                                              | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Ghi chú                                                                                                                          |
|----|--------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                |                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                      | của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai.                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                  |
| 4  | 1.012753<br>.000.00.0<br>0.H12 | Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với tổ chức đang sử dụng đất | Không quá 17 ngày làm việc đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu; không quá 20 ngày làm việc đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận lần đầu (trong đó đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu là không quá 17 ngày làm việc; cấp Giấy chứng nhận lần đầu là không quá 03 ngày làm việc).<br>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.<br>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:<br>+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã đối với trường hợp sử dụng đất theo hình thức quy định tại Điều 119 và khoản 3 Điều 120 Luật Đất đai hoặc trường hợp quy định tại Điều 119 và khoản 2 Điều 120 Luật Đất đai mà được miễn toàn bộ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất cho cả thời hạn thuê. | Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí. | - Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội.<br>- Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai, đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.012753” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Địa điểm thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Phí, lệ phí<br>(nếu có) | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Ghi chú |
|----|------------------|---------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|    |                  |                           | <p>điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 27 ngày làm việc đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu; không quá 30 ngày làm việc đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu.</p> | <p>+ Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh đối với trường hợp sử dụng đất theo hình thức quy định tại Điều 119, khoản 2 Điều 120 Luật Đất đai mà không thuộc trường hợp được miễn toàn bộ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất cho cả thời hạn thuê.</p> <p>- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh, Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p>- Cơ quan phối hợp (nếu có): Cơ quan thuế.</p> |                         | <p>dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p> <p>- Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ quy định về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.</p> <p>- Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền</p> |         |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                      | Địa điểm thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Phí, lệ phí<br>(nếu có)                                                                              | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Ghi chú                                                                                                                          |
|----|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                      | địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                  |
| 5  | 1.013949<br>.H12 | Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng, gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất | Không quá 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 25 ngày. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.</li> <li>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.</li> <li>- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã.</li> <li>- Cơ quan phối hợp: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai, cơ quan thuế.</li> </ul> | Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14 ngày 15/11/2017 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 16/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15.</li> <li>- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15.</li> <li>- Nghị định số 156/2018/NĐ-</li> </ul> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.013949” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí<br>(nếu có) | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Ghi chú |
|----|------------------|---------------------------|---------------------|--------------------|-------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|    |                  |                           |                     |                    |                         | <p>CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Lâm nghiệp được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ.</p> <p>- Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.</p> <p>- Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ quy định về việc thực hiện thủ tục</p> |         |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí<br>(nếu có) | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Ghi chú |
|----|------------------|---------------------------|---------------------|--------------------|-------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|    |                  |                           |                     |                    |                         | <p>hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.</p> <p>- Nghị định số 131/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.</p> <p>- Nghị định số 136/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp thẩm quyền</p> |         |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính                     | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                | Địa điểm thực hiện                                                                                                                                                                                                                                       | Phí, lệ phí<br>(nếu có)                                                                                                   | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                   | Ghi chú                                                                                                                                                         |
|----|------------------|-----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                  |                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                           | trong lĩnh vực<br>nông nghiệp và<br>môi trường.<br>- Nghị định số<br>151/2025/NĐ-<br>CP ngày<br>12/6/2025 của<br>Chính phủ quy<br>định về phân<br>định thẩm quyền<br>của chính quyền<br>địa phương 02<br>cấp, phân quyền,<br>phân cấp trong<br>lĩnh vực đất đai. |                                                                                                                                                                 |
| 6  | 1.013950<br>.H12 | Chuyển hình thức<br>giao đất, cho thuê<br>đất | Không quá 15 ngày<br>làm việc kể từ ngày<br>nhận đủ hồ sơ hợp lệ.<br>Đối với các xã miền<br>núi, biên giới; đảo;<br>vùng có điều kiện<br>kinh tế - xã hội khó<br>khăn; vùng có điều<br>kiện kinh tế - xã hội<br>đặc biệt khó khăn thì<br>thời gian thực hiện<br>không quá 25 ngày. | - Địa điểm tiếp nhận<br>và trả kết quả trực<br>tiếp: Trung tâm Phục<br>vụ hành chính công<br>cấp xã.<br>- Cơ quan có thẩm<br>quyền quyết định:<br>Chủ tịch Ủy ban nhân<br>dân cấp xã.<br>- Cơ quan trực tiếp<br>thực hiện thủ tục<br>hành chính: Cơ quan | Theo quy định<br>của Luật phí và<br>lệ phí và các<br>văn bản quy<br>phạm pháp luật<br>hướng dẫn<br>Luật phí và lệ<br>phí. | - Luật Đất đai số<br>31/2024/QH15<br>ngày 18/01/2024<br>được sửa đổi bổ<br>sung một số điều<br>bởi Luật số<br>43/2024/QH15,<br>Luật số<br>47/2024/QH15<br>và Luật số<br>58/2024/QH15<br>của Quốc hội.                                                            | Các bộ phận<br>tạo thành cơ<br>bản còn lại của<br>thủ tục được<br>kết nối, tích<br>hợp theo mã<br>hồ sơ “<br>1.013950”<br>trên Cổng<br>Dịch vụ công<br>quốc gia |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện                                                                                                                                                            | Phí, lệ phí<br>(nếu có) | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Ghi chú |
|----|------------------|---------------------------|---------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|    |                  |                           |                     | chuyên môn về nông<br>nghiệp và môi trường<br>cấp xã.<br>- Cơ quan phối hợp:<br>Văn phòng đăng ký<br>đất đai hoặc Chi<br>nhánh Văn phòng<br>đăng ký đất đai, Cơ<br>quan thuế. |                         | - Nghị định số<br>102/2024/NĐ-<br>CP ngày<br>30/7/2024 của<br>Chính phủ quy<br>định chi tiết thi<br>hành một số<br>điều của Luật<br>Đất đai.<br>- Nghị định số<br>118/2025/NĐ-<br>CP ngày<br>09/6/2025 của<br>Chính phủ quy<br>định về việc<br>thực hiện thủ tục<br>hành chính theo<br>cơ chế một cửa,<br>một cửa liên<br>thông tại Bộ<br>phận Một cửa và<br>Cổng Dịch vụ<br>công quốc gia.<br>- Nghị định số<br>151/2025/NĐ-<br>CP ngày<br>12/6/2025 của |         |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính                                                                                                                                                                                                        | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Địa điểm thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Phí, lệ phí<br>(nếu có)                                                                              | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Ghi chú                                                                                                                          |
|----|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                  |                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                      | Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai.                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                  |
| 7  | 1.013952<br>.H12 | Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp đề nghị điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất: không quá 05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 15 ngày.</li> <li>- Trường hợp đề nghị điều chỉnh thời hạn</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.</li> <li>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.</li> <li>- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã.</li> <li>- Cơ quan phối hợp: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng</li> </ul> | Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội.</li> <li>- Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số</li> </ul> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.013952” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                    | Địa điểm thực hiện             | Phí, lệ phí<br>(nếu có) | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Ghi chú |
|----|------------------|---------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|-------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|    |                  |                           | sử dụng đất của dự án đầu tư: không quá 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 25 ngày. | đăng ký đất đai, Cơ quan thuế. |                         | <p>điều của Luật Đất đai.</p> <p>- Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ quy định về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.</p> <p>- Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong</p> |         |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                | Địa điểm thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Phí, lệ phí<br>(nếu có)                                                                              | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Ghi chú                                                                                                                              |
|----|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                      | lĩnh vực đất đai.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                      |
| 8  | 1.013953<br>.H12 | Điều chỉnh quyết<br>định giao đất, cho<br>thuê đất, cho phép<br>chuyển mục đích<br>sử dụng đất do sai<br>sót về ranh giới, vị<br>trí, diện tích, mục<br>đích sử dụng giữa<br>bản đồ quy hoạch,<br>bản đồ địa chính,<br>quyết định giao<br>đất, cho thuê đất,<br>cho phép chuyển<br>mục đích sử dụng<br>đất và số liệu bản<br>giao đất trên thực<br>địa | Không quá 07 ngày<br>làm việc kể từ ngày<br>nhận đủ hồ sơ hợp lệ.<br>Đối với các xã miền<br>núi, biên giới; đảo;<br>vùng có điều kiện<br>kinh tế - xã hội khó<br>khăn; vùng có điều<br>kiện kinh tế - xã hội<br>đặc biệt khó khăn thì<br>thời gian thực hiện<br>không quá 25 ngày. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.</li> <li>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.</li> <li>- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã.</li> <li>- Cơ quan phối hợp: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai, cơ quan thuế.</li> </ul> | Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội.</li> <li>- Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.</li> <li>- Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ quy</li> </ul> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.013953.H12” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính                                                                                   | Thời hạn giải quyết                                                                                                    | Địa điểm thực hiện                                                                                                       | Phí, lệ phí<br>(nếu có)                                                          | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Ghi chú                                                                         |
|----|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|
|    |                  |                                                                                                             |                                                                                                                        |                                                                                                                          |                                                                                  | <p>định về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.</p> <p>- Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai.</p> |                                                                                 |
| 9  | 1.013962.H12     | Giao đất ở có thu tiền sử dụng đất không thông qua đấu giá, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự | Không quá 35 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện | <p>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.</p> <p>- Cơ quan có thẩm</p> | Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn | - Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số                                                                                                                                                                                                                                    | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Thời hạn giải quyết                                                                                                        | Địa điểm thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                       | Phí, lệ phí<br>(nếu có) | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Ghi chú                                          |
|----|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|
|    |                  | án có sử dụng đất đối với cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan tại ngũ, quân nhân chuyên nghiệp, công chức quốc phòng, công nhân và viên chức quốc phòng, sĩ quan, hạ sĩ quan, công nhân công an, người làm công tác cơ yếu và người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước mà chưa được giao đất ở, nhà ở; giáo viên, nhân viên y tế đang công tác tại các xã biên giới, hải đảo thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh | kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 45 ngày. | quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.<br>- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã.<br>- Cơ quan phối hợp: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai, Cơ quan thuế. | Luật phí và lệ phí.     | 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội.<br>- Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.<br>- Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ quy định về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và | hồ sơ “1.013962” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                 | Địa điểm thực hiện                                                                                                                                                                  | Phí, lệ phí<br>(nếu có)                                                                                                   | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                  | Ghi chú                                                                                                                             |
|----|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                  | tế - xã hội đặc biệt<br>khó khăn nhưng<br>chưa có đất ở, nhà<br>ở tại nơi công tác<br>hoặc chưa được<br>hưởng chính sách<br>hỗ trợ về nhà ở<br>theo quy định của<br>pháp luật về nhà ở;<br>cá nhân thường trú<br>tại xã mà không có<br>đất ở và chưa được<br>Nhà nước giao đất<br>ở hoặc chưa được<br>hưởng chính sách<br>hỗ trợ về nhà ở<br>theo quy định của<br>pháp luật về nhà ở |                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                           | Cổng Dịch vụ<br>công quốc gia.<br>- Nghị định số<br>151/2025/NĐ-<br>CP ngày<br>12/6/2025 của<br>Chính phủ quy<br>định về phân<br>định thẩm quyền<br>của chính quyền<br>địa phương 02<br>cấp, phân quyền,<br>phân cấp trong<br>lĩnh vực đất đai. |                                                                                                                                     |
| 10 | 1.013978<br>.H12 | Đăng ký đất đai,<br>tài sản gắn liền với<br>đất, cấp Giấy<br>chứng nhận quyền<br>sử dụng đất, quyền<br>sở hữu tài sản gắn<br>liền với đất lần đầu<br>đối với hộ gia đình,<br>cá nhân, cộng đồng                                                                                                                                                                                      | Không quá 17 ngày<br>làm việc đối với<br>trường hợp đăng ký<br>đất đai, tài sản gắn<br>liền với đất lần đầu;<br>không quá 20 ngày<br>làm việc đối với<br>trường hợp đăng ký<br>đất đai, tài sản gắn | - Địa điểm tiếp nhận<br>và trả kết quả trực<br>tiếp: Trung tâm Phục<br>vụ hành chính công<br>cấp xã.<br>- Người có thẩm<br>quyền quyết định:<br>Chủ tịch Ủy ban nhân<br>dân cấp xã. | Theo quy định<br>của Luật phí và<br>lệ phí và các<br>văn bản quy<br>phạm pháp luật<br>hướng dẫn<br>Luật phí và lệ<br>phí. | - Luật Đất đai số<br>31/2024/QH15<br>ngày 18/01/2024<br>được sửa đổi bổ<br>sung một số điều<br>bởi Luật số<br>43/2024/QH15,<br>Luật số<br>47/2024/QH15                                                                                          | Các bộ phận<br>tạo thành cơ<br>bản còn lại của<br>thủ tục được<br>kết nối, tích<br>hợp theo mã<br>hồ sơ “<br>1.013978”<br>trên Cổng |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính                       | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Địa điểm thực hiện                                                                                                                                                                                              | Phí, lệ phí<br>(nếu có) | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Ghi chú               |
|----|------------------|-------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|
|    |                  | dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài | <p>liên với đất, cấp Giấy chứng nhận lần đầu (trong đó đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu là không quá 17 ngày làm việc; cấp Giấy chứng nhận lần đầu là không quá 03 ngày làm việc).</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 27 ngày làm việc đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu; không quá 30 ngày làm việc đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn</p> | <p>- Cơ quan, người trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p>- Cơ quan phối hợp (nếu có): Cơ quan thuế.</p> |                         | <p>và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội.</p> <p>- Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai, đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p> <p>- Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ quy định về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa,</p> | Dịch vụ công quốc gia |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính                                                                                                                             | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                      | Địa điểm thực hiện                                                                                                                                                                              | Phí, lệ phí<br>(nếu có) | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                       | Ghi chú                                                                                                                 |
|----|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                  |                                                                                                                                                       | liên với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu.                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                 |                         | một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.<br>- Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai. |                                                                                                                         |
| 11 | 1.013979<br>.H12 | Tặng cho quyền sử dụng đất cho Nhà nước hoặc cộng đồng dân cư hoặc mở rộng đường giao thông đối với trường hợp thửa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận | Thời gian giải quyết đối với trường hợp tặng cho quyền sử dụng đất là không quá 10 ngày làm việc. Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.<br>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã<br>- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục | Không quy định          | - Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số                                                                                                            | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.013979” trên Cổng Dịch vụ công |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính | Thời hạn giải quyết                                                                                 | Địa điểm thực hiện                                                                                                                                   | Phí, lệ phí<br>(nếu có) | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Ghi chú  |
|----|------------------|---------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
|    |                  |                           | có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 20 ngày làm việc. | hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã, Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. |                         | 58/2024/QH15 của Quốc hội.<br>- Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai, đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.<br>- Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ quy định về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên | quốc gia |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính                                                                      | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                         | Địa điểm thực hiện                                                                                                                                                                                                               | Phí, lệ phí<br>(nếu có) | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                     | Ghi chú                                                                                                                                                         |
|----|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                  |                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                  |                         | thông tại Bộ<br>phận Một cửa và<br>Cổng Dịch vụ<br>công quốc gia.<br>- Nghị định số<br>151/2025/NĐ-<br>CP ngày<br>12/6/2025 của<br>Chính phủ quy<br>định về phân<br>định thẩm quyền<br>của chính quyền<br>địa phương 02<br>cấp, phân quyền,<br>phân cấp trong<br>lĩnh vực đất đai. |                                                                                                                                                                 |
| 12 | 1.013965<br>.H12 | Sử dụng đất kết<br>hợp đa mục đích,<br>gia hạn phương án<br>sử dụng đất kết<br>hợp đa mục đích | - Thời gian thực hiện<br>thủ tục phê duyệt<br>phương án sử dụng<br>đất kết hợp không<br>quá 15 ngày. Đối với<br>các xã miền núi, hải<br>đảo, vùng sâu, vùng<br>xa, vùng có điều kiện<br>kinh tế - xã hội khó<br>khăn, vùng có điều<br>kiện kinh tế - xã hội | - Địa điểm tiếp nhận<br>và trả kết quả trực<br>tiếp: Trung tâm Phục<br>vụ hành chính công<br>cấp xã.<br>- Cơ quan có thẩm<br>quyền quyết định:<br>Chủ tịch Ủy ban nhân<br>dân cấp xã<br>- Cơ quan trực tiếp<br>thực hiện thủ tục | Không<br>định<br>quy    | - Luật Đất đai số<br>31/2024/QH15<br>ngày 18/01/2024<br>được sửa đổi bổ<br>sung một số điều<br>bởi Luật số<br>43/2024/QH15,<br>Luật số<br>47/2024/QH15<br>và Luật số<br>58/2024/QH15                                                                                               | Các bộ phận<br>tạo thành cơ<br>bản còn lại của<br>thủ tục được<br>kết nối, tích<br>hợp theo mã<br>hồ sơ “<br>1.013965”<br>trên Cổng<br>Dịch vụ công<br>quốc gia |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Địa điểm thực hiện                                                                                                      | Phí, lệ phí<br>(nếu có) | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Ghi chú |
|----|------------------|---------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|    |                  |                           | <p>đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 25 ngày.</p> <p>- Thời gian gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp là không quá 07 ngày làm việc.</p> <p>Đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 17 ngày làm việc.</p> | <p>hành chính: Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã.</p> <p>- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban có liên quan.</p> |                         | <p>của Quốc hội.</p> <p>- Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.</p> <p>- Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ quy định về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.</p> <p>- Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày</p> |         |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính                                                          | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                          | Địa điểm thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Phí, lệ phí<br>(nếu có)                                                                              | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Ghi chú                                                                                                                          |
|----|------------------|------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                  |                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                      | 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai.                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                  |
| 13 | 1.013967<br>.H12 | Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã | Không quá 45 ngày kể từ ngày thụ lý đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai. Đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn không quá 60 ngày. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.</li> <li>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.</li> <li>- Cơ quan phối hợp: Các phòng thuộc Ủy ban nhân dân xã, Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai có liên quan.</li> </ul> | Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội.</li> <li>- Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ quy định về việc</li> </ul> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.013967” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC               | Tên thủ tục hành<br>chính                           | Thời hạn giải quyết                                                             | Địa điểm thực hiện                                                                                                              | Phí, lệ phí<br>(nếu có) | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Ghi chú                                                                               |
|----|--------------------------------|-----------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                |                                                     |                                                                                 |                                                                                                                                 |                         | thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.<br>- Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai. |                                                                                       |
| 14 | 1.012812<br>.000.00.0<br>0.H12 | Hòa giải tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền cấp xã | Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được đơn yêu cầu hòa giải tranh chấp đất đai. | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.<br>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: | Không quy định          | - Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15,                                                                                                                                                                                              | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ |

| TT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành<br>chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện                                                                               | Phí, lệ phí<br>(nếu có) | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                    | Ghi chú                                    |
|----|------------------|---------------------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|
|    |                  |                           |                     | Chủ tịch UBND cấp xã.<br>- Cơ quan phối hợp:<br>Các phòng thuộc Ủy ban nhân dân xã có liên quan. |                         | Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội.<br>- Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ quy định về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia. | “1.012812” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia |

**Ghi chú:** Thủ tục hành chính tương ứng đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Danh mục kèm theo Quyết định số 735/QĐ-UBND ngày 18/4/2025 hết hiệu lực khi Quyết định này có hiệu lực thi hành.

**\* Tổng số Danh mục có 46 TTHC (Trong đó: Cấp tỉnh 32 TTHC; cấp xã 14 TTHC).**

**Lưu ý:** Thời gian giải quyết nêu trên không bao gồm thời gian giải quyết của các cơ quan chức năng sau:

- Cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định;
- Cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định;

- Cơ quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định;
- Thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất;
- Thời gian trích đo địa chính thửa đất;
- Thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai;
- Thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định;
- Thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng;
- Thời gian thực hiện thủ tục chia thừa kế quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất chết trước khi trao Giấy chứng nhận./.